

Bản án số: 227/2018/HS-ST
Ngày 23-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lại Thị Ngọc Liên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ;
2. Bà Nguyễn Thụy Vân Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 209/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 231/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Vũ Tuấn K, sinh năm 1980 tại tỉnh T; thường trú: Số 140/1 khu phố T, phường B, thị xã A, tỉnh D; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Vũ Văn L, sinh năm 1946 và bà Lê Thị H, sinh năm 1944; bị cáo có 03 chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1969, nhỏ nhất sinh năm 1982; vợ tên Phan Thị H, sinh năm 1980, có 02 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án: Có 01 tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy theo bản án số 315/2010/HSST, ngày 24/12/2010 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh D; tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/4/2018 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Phan Thị H, sinh năm 1980; thường trú: Số 140/1, khu phố T, phường B, thị xã A, tỉnh D. Có mặt.

- Người làm chứng: Anh Ngô Văn M, sinh năm 1980; thường trú: Số 26/3 khu phố T, phường B, thị xã A, tỉnh D. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 11/4/2018, trên đường bê tông xi măng thuộc khu phố T, phường B, thị xã A, tỉnh D, Công an phường B, thị xã A đi tuần tra phát hiện Vũ Tuấn K đang điều khiển xe mô tô biển số 61D1-63987 có dấu hiệu nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trong người của Vũ Tuấn K có 01 bọc nylon hờ có quần băng keo bên ngoài và bên trong có 03 bọc nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng. Vũ Tuấn K khai là ma túy đá nên Công an phường lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và thu giữ tang vật. Số ma túy này Vũ Tuấn K khai đã mua của người đàn ông tên T ở khu vực quận 12, Thành phố M với giá 700.000 đồng vào lúc 15 giờ ngày 11/4/2018 mục đích để sử dụng.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 bọc nylon hờ được quần băng keo bên trong có 03 bọc nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng; 01 xe mô tô hiệu Vision màu đen, biển số 61D1-639.87.

Căn cứ vào bản kết luận giám định số 223/MT-PC54 ngày 17/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh D kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có trọng lượng: 0,7092gam (M1); 0,3883 gam (M2), loại Methamphetamine.

Cáo trạng số: 216/CT - VKS ngày 25 tháng 7 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, tỉnh D truy tố bị cáo Vũ Tuấn K về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A căn cứ Điều 319 Bộ luật Tố tụng Hình sự thay đổi quyết định truy tố Vũ Tuấn K từ tội vận chuyển trái phép chất ma túy sang tội tàng trữ trái phép chất ma túy do mục đích của bị cáo mua ma túy để sử dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Vũ Tuấn K từ 02 năm đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng:

Đối với người đàn ông tên T bán ma túy cho K ở khu vực Quận 12, Thành phố M chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã A đang xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Vision, màu đen, biển số 61D1-639.87 K sử dụng làm phương tiện phạm tội. Qua điều tra xác minh là xe của chị Phan Thị H, sinh năm 1984. HKTT: Số 140/1 khu phố T, phường B, thị xã A, tỉnh D mua năm 2015 nhờ K đứng tên dùm. K sử dụng vào việc phạm tội chị H không biết nên đề nghị trả lại xe cho chị H.

Đối với bì thư đã niêm phong bên trong chứa 0,3554 gam (M1) và 0,1506 gam (M2) ma túy loại Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án thấp nhất cho bị cáo để bị cáo sớm về hòa nhập cộng đồng làm người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng cũng không khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 11/4/2018, lực lượng tuần tra Công an phường B, thị xã A, tỉnh D đến khu đường bê tông xi măng thuộc khu phố T, phường B, thị xã A, tỉnh D thì phát hiện Vũ Tuấn K có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, Vũ Tuấn K mang theo 01 gói nilon hờ có quần băng keo bên trong có 03 bịch nilon hàn kín có chất tinh thể màu trắng nên Công an lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang cùng tang vật. Như vậy, hành vi tàng trữ 1,0975 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng của bị cáo Vũ Tuấn K đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì: *“Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát đã thay đổi quyết định truy tố đối với bị cáo Vũ Tuấn K, theo đó Viện kiểm sát truy tố bị cáo Vũ Tuấn K về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây tác hại cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hiện nay, Đảng, Nhà nước và toàn xã hội ra sức tuyên truyền cho mọi người hiểu biết về tác hại của ma túy và ra sức phòng chống, bị cáo biết hành vi tàng trữ chất ma túy là trái pháp luật nhưng vì nghiện ngập nên bị cáo cố tình thực hiện để nhằm phục vụ cho nhu cầu của bản thân. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 24/12/2010, bị Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh D xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 21/5/2015, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo lại phạm tội mới là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu và nghiện ma túy.

[7] Đối với người đàn ông tên T đã bán ma túy cho Vũ Tuấn K, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã A tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau

[8] Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư bên trong chứa Methamphetamin trọng lượng sau giám định 0,3554 gam (M1) và 0,1506 gam (M2). Đối với 01 xe mô tô hiệu Vision màu đen, biển số 61D1-639.87 trả lại cho chủ sở hữu.

[9] Mức hình phạt do đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo K là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Tuấn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Vũ Tuấn K 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/4/2018.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong số 223/PC54 bên trong chứa Methamphetamine, trọng lượng sau giám định 0,3554 gam (M1) và 0,1506 gam (M2).

- Trả lại cho chị Phan Thị H 01 xe mô tô hiệu Vision màu đen, biển số 61D1-639.87, số khung; RLHJF5809EY822499, số máy: JF58E-0822566.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/7/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A với Chi cục thi hành án dân sự thị xã A, tỉnh D).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vũ Tuấn K phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã A (1);
- Công an thị xã A (1);
- Chi cục THADS thị xã A (1);
- Trại tạm giam CA tỉnh D (1);
- TAND tỉnh D (1);
- UBND phường B;
- Thị xã A, tỉnh D (1);
- Phòng PV 27 CA tỉnh D (1);
- Phòng PC 81 CA tỉnh D (1);
- Bị cáo (1);
- Người tham gia tố tụng (2);
- Sở tư pháp tỉnh D (1);
- Lưu: VT, HS (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lại Thị Ngọc Liên